

Số: 1644/SGDDĐT-GDTrH

*Lâm Đồng, ngày 16 tháng 9 năm 2021*

V/v hướng dẫn thực hiện  
nhiệm vụ năm học 2021-2022  
đối với giáo dục dân tộc

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Công văn số 3968/BGDDĐT-GDDT ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục dân tộc; Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Lâm Đồng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục dân tộc (GDDT) như sau:

### **A. NHIỆM VỤ CHUNG**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới giáo dục và phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS, MN). Thực hiện nhiệm vụ kép, vừa phòng, chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, bảo đảm an toàn trường học, vừa phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Đổi mới và tăng cường công tác quản lý GDDT; ưu tiên nguồn lực để đầu tư và phát triển giáo dục vùng DTTS, MN; tăng cường các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN, nhất là các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT); các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN để có phương án quản lý phù hợp, nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả hoạt động; tiếp tục tổ chức tốt việc dạy học tiếng DTTS cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh trong các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN; tăng cường công tác thông tin, truyền thông về GDDT.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với giáo dục dân tộc; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ người dạy, người học và cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN.

### **B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

#### **I. Nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN**

## **1. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học**

1.1. Rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN, nhất là các trường PTDTNT, PTDTBT cho học sinh quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP đảm bảo cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý, phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương. Việc sắp xếp phải bảo đảm nguyên tắc có lộ trình cụ thể, hợp lý, thuận lợi cho việc học tập của học sinh, gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, chất lượng giáo dục chưa cao để tập trung đầu tư nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục.

1.2. Có các giải pháp đảm bảo tăng tỷ lệ trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học, bậc học từ mầm non đến phổ thông đi học đúng độ tuổi; duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục các cấp, tỷ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học vào dịp lễ tết, mùa vụ,...nhằm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS lĩnh vực giáo dục đào tạo.

1.3. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm định, đánh giá các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục ở địa phương từ mầm non đến phổ thông; trên cơ sở đó, tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế để nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học vùng DTTS, MN.

1.4. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 2, lớp 6 năm học 2021-2022. Thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 để đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN, đặc biệt là các trường PTDTNT, PTDTBT, trường phổ thông tổ chức ăn, ở cho học sinh bán trú. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất trường, lớp, công trình và lập kế hoạch cải tạo, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên, đặc biệt chú ý đối với các trường ở khu vực có nguy cơ sạt lở đất, gần sông suối; chủ động ứng phó thiên tai, mưa lũ, bão lớn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, các đơn vị thực hiện nghiêm túc của Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh tỉnh Lâm Đồng và Sở GDĐT.

1.5. Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 08/10/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030.

1.6. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 6203/KH-UBND ngày 07/10/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt

cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

## **2. Nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT, trường PTDTBT**

### 2.1. Công tác tuyển sinh

- Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về công tác tuyển sinh vào trường PTDTNT; bảo đảm tuyển chọn được những học sinh ưu tú của các DTTS vào học; tuyển thẳng học sinh các DTTS rất ít người ở tất cả các khu vực vào học theo quy định.

- Tổ chức xét duyệt học sinh bán trú trong các trường PTDTBT theo quy định, đúng quy trình, khách quan, công bằng, kịp thời.

### 2.2. Nâng cao chất lượng dạy và học

#### a) Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông theo chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT. Chủ động xây dựng kế hoạch, kịch bản, giải pháp tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình ứng phó với tình huống dịch bệnh Covid-19, phù hợp với điều kiện của từng nhà trường, địa phương, bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, phù hợp đối tượng học sinh DTTS. Đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức khảo sát, phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đúng đối tượng học sinh.

- Các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS và dạy học tiếng DTTS phù hợp với nhu cầu, năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

b) Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh DTTS

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước về bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường an ninh, an toàn trường học.

- Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, chú trọng giáo dục học sinh tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; chú trọng giáo dục học sinh ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường, tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục lạc hậu (ma chay, cưới hỏi thời gian dài ngày; tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống,...).

- Tổ chức tốt công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và hoạt động tự học của học sinh, chú trọng rèn luyện cho học sinh có ý thức và kỹ năng tự học hiệu quả. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh phải bảo đảm dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định. Phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh, chủ động, tích cực phòng ngừa và ứng phó với dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

c) **Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh các trường PTDTNT, PTDTBT**

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh trong các trường PTDTNT, PTDTBT; cung cấp thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm giúp học sinh trường PTDTNT, PTDTBT sau khi tốt nghiệp THCS, tốt nghiệp THPT có thể lựa chọn học ngành, nghề phù hợp với năng lực, sở trường cá nhân và nhu cầu sử dụng lao động của xã hội, địa phương.

- Khuyến khích triển khai mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp cho học sinh trong các trường PTDTNT cấp THPT.

- Huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường theo hướng lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo phân luồng sau tốt nghiệp THCS đạt hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để đào tạo và công nhận kỹ năng nghề cho học sinh. Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo

dục hướng nghiệp - dạy nghề truyền thống phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức tốt hoạt động lao động sản xuất cải thiện đời sống cho học sinh.

### **3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số**

3.1. Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS trong các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 6203/KH-UBND ngày 07/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025, tập trung vào những nhiệm vụ sau:

- Xây dựng môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS: chú trọng xây dựng môi trường giao tiếp, giao lưu tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS thông qua hoạt động dạy học của các môn học và trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm; tổ chức hiệu quả chương trình giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho học sinh DTTS cấp tiểu học.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên và đáp ứng các điều kiện để tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong quá trình thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

### **3.2. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số**

- Tiếp tục triển khai và nâng cao chất lượng dạy tiếng DTTS cho cán bộ quản lý, giáo viên vùng DTTS, MN theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 29/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng DTTS, MN; Công văn số 2562/BGDĐT-GDDT ngày 22/6/2018 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ công chức vùng DTTS.

- Triển khai thực hiện dạy học tiếng DTTS trong các trường phổ thông theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 50/2011/TTLB-BGDĐT-BTC-BNV ngày 03/11/2011 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 82/2010/NĐ-CP và Thông tư số 36/2012/TT-BGDĐT ngày 24/10/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng DTTS.

- Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch dạy tiếng DTTS cho học sinh theo nguyện vọng của phụ huynh học sinh và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

## **II. Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc**

- Tiếp tục thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy, người học và các cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Có kế hoạch, phương án cụ thể để hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách cho các đối tượng được thụ hưởng đảm bảo quy định và phù hợp với diễn biến phức tạp về tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016; chính sách đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên DTTS rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017; chính sách học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách cho học sinh, sinh viên theo quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020; chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 (riêng chính sách đối với giáo viên mầm non quy định tại khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non được thực hiện đến hết năm 2021); chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019; chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo quy định tại Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021.

- Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phát triển giáo dục, đào tạo vùng DTTS, MN của địa phương.

## **III. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo vùng DTTS, MN**

- Thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hợp lý, ưu tiên bố trí đủ số lượng đội ngũ giáo viên trên cơ sở Đề án vị trí, việc làm và các quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Thực hiện đánh giá CBQLGD, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Thực hiện có hiệu quả lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; sử dụng hiệu quả giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo theo Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT.

Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 ở các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo quy định. Chú trọng bồi dưỡng các nội dung mang tính đặc thù đối với vùng DTTS như: giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khóa, công tác học sinh nội trú, bán trú; đặc điểm tâm lí học sinh DTTS, tư vấn tâm lí học đường, giáo dục văn hoá dân tộc và tri thức địa phương; giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, phòng chống dịch bệnh, phòng chống xâm hại tình dục và bạo lực học đường; bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng dạy học trực tuyến cho giáo viên vùng DTTS, MN.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu, kết nghĩa giữa các địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các cơ sở giáo dục nhằm tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được giao lưu, học hỏi về chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện tốt chế độ, chính sách cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục công tác ở vùng DTTS, MN.

#### **IV. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc**

- Tiếp tục tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục dân tộc; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về giáo dục dân tộc theo các quy định hiện hành; đẩy mạnh công tác tuyên truyền để toàn xã hội quan tâm tới giáo dục ở vùng DTTS, MN.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, chỉ đạo giáo dục dân tộc ở các phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc Sở có đông học sinh DTTS, bảo đảm mỗi phòng GDĐT có bộ phận đầu mối quản lý, chỉ đạo về giáo dục dân tộc của địa phương theo tinh thần Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”.

- Đổi mới quản lý giáo dục dân tộc gắn với việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống dữ liệu về giáo dục dân tộc của từng đơn vị theo các cấp học và theo từng DTTS.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN về số lượng, chất lượng cơ cấu đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cơ sở vật chất thiết bị của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông vùng DTTS, MN, vùng đặc biệt khó khăn; việc dạy học tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN về số lượng, chất lượng cơ cấu đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cơ sở vật chất thiết bị của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông vùng DTTS, MN, vùng đặc biệt khó khăn; việc dạy

học tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS; dạy tiếng DTTS cho cán bộ, công chức ngành giáo dục công tác ở vùng DTTS, MN, vùng đặc biệt khó khăn; dạy học ngoại ngữ và giáo dục văn hóa dân tộc trong các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN, vùng đặc biệt khó khăn.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục của hệ thống trường chuyên biệt ở vùng DTTS, MN về: quản lý dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, giáo dục văn hóa dân tộc, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú; thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP.

### **V. Đẩy mạnh công tác truyền thông trong lĩnh vực giáo dục dân tộc**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục dân tộc bằng nhiều hình thức phù hợp; tổ chức quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Giáo dục Đào tạo về đổi mới giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đổi mới giáo dục dân tộc. Tăng cường tiếng Việt và giáo dục kỹ năng sống và giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh dân tộc thiểu số; chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; các chủ trương, chính sách mới về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN, trong đó có các định hướng, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới GDDT.

- Chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến giáo dục dân tộc của các địa phương.

- Phối hợp cung cấp thông tin với cơ quan báo chí địa phương về các nội dung mang tính thời sự, đột xuất nhằm định hướng tốt dư luận.

- Tăng cường truyền thông rộng rãi những tấm gương người tốt, việc tốt, biểu dương những nỗ lực của các em học sinh, thầy cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục nhằm khích lệ, động viên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong ngành giáo dục và xã hội.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cho cán bộ quản lý, giáo viên về những kết quả đã đạt được để tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội về các chính sách, chủ trương đổi mới lĩnh vực GDDT.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Phòng GDĐT các huyện, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở, Trung tâm GDNN-GDTX triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục dân tộc cụ thể, phù hợp; đồng thời thực hiện đầy đủ, đúng hạn chế độ báo cáo theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ GDDT học kỳ I trước ngày 20/01/2022, tổng kết năm học 2021-2022 trước ngày 16/6/2022 và báo cáo đột



xuất khi được yêu cầu. Báo cáo gửi về Sở GDĐT qua email Phòng Giáo dục Trung học: phonggdtrh.solamdong@moet.edu.vn.

2. Các phòng chuyên môn Sở GDĐT: Căn cứ hướng dẫn này và nhiệm vụ của phòng để cụ thể hóa, hướng dẫn các phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc lồng ghép thực hiện các nội dung có liên quan.

3. Phòng Giáo dục Trung học: Làm đầu mối phối hợp các phòng thuộc Sở theo dõi tình hình thực hiện, tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ Phòng GDTrH để xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Vụ GDDT, BGDĐT;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Giám đốc; các PGĐ Sở;
- Các phòng trực thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT Lâm Đồng;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Đức Lợi**

